

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 3504/2022/TLST-VHNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2022 về việc yêu cầu “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Trần Thị Thanh L, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn T2, thị trấn A, huyện G, tỉnh Gia Lai.

2. Ông Lại Nguyễn Trọng T, sinh năm 1996; cư trú tại: khu phố Đ1, phường TP, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Thanh L và ông Lại Nguyễn Trọng T tự nguyện kết hôn với nhau năm 2022, được Ủy ban nhân dân phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 86/2022 ngày 12/4/2022.

Nay bà L, ông T xác định tình cảm vợ chồng không còn nên ông, bà cùng làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Các đương sự xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Các đương sự xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Bà L, ông T phải chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Thanh L và ông Lại Nguyễn Trọng T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Trần Thị Thanh L và ông Lại Nguyễn Trọng T chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền 0005596 ngày 19/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa. Bà L, ông T đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP Biên Hòa (2);
- THADS TP Biên Hòa (1);
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- Đương sự (2);
- Cơ quan quản lý đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ việc dân sự (1).

THẨM PHÁN

Lê Thị Nguyệt